

THI ONLINE_TÂY TIẾN_ĐỀ 1
CÓ LỜI GIẢI CHI TIẾT

Môn: Văn – lớp 12

Thời gian làm bài: 60 phút

Mục tiêu:

- Cùng cố kiến thức đã học trong tiết 2 văn bản “Tây Tiến”.
- Rèn luyện kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

Câu 1: (ID: 227719)

Phân tích bức tranh sông nước miền Tây Bắc trong 4 câu thơ bằng một đoạn văn 15 – 20 câu.

*Người đi Châu Mộc chiều sương ấy
Có thấy hồn lau nẻo bến bờ
Có nhớ dáng người trên độc mộc
Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa*

Câu 2: (ID: 227722)

Phân tích hình ảnh người lính Tây Tiến trong đoạn thơ sau bằng một đoạn văn khoảng 20 câu:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc
Quân xanh màu lá dữ oai hùm
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm
Rải rác biên cương mồ viễn xứ
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh
Áo bào thay chiếu anh về đất
Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Câu 3: (ID: 227725)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về những câu thơ sau bằng một đoạn văn ngắn 12 – 15 câu:

*Tây Tiến người đi không hẹn ước
Đường lên thăm thẳm một chia phôi
Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy
Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi.*

<p>Câu 1</p>	<p>*Phương pháp: Phân tích, tổng hợp, bình luận.</p> <p>*Cách giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Yêu cầu về hình thức: <ul style="list-style-type: none"> _Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 15 – 20 câu. _Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. _Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kỹ năng viết đoạn văn nghị luận. ❖ Yêu cầu về nội dung: <ul style="list-style-type: none"> *Giới thiệu về tác giả, tác phẩm. *Phân tích: <ul style="list-style-type: none"> _ <i>Khung cảnh thiên nhiên:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Không gian được bao trùm bởi một màn sương giăng mắc trở nên mờ ảo, như hư, như thực. Sương chiều bảng lảng đầy thi vị, chứ không còn là “<i>sương lấp đoàn quân mỏi</i>” khi màn đêm buông xuống + Sông nước, bến bờ lặng tờ, hoang dại như thời tiền sử, chỉ có màu lau trắng trải dài tít tắp, phát phơ theo chiều gió thổi, xôn xao ẩn chứa những nỗi niềm của con người... Thiên nhiên như có linh hồn, “<i>hồn lau</i>” hài hòa với “<i>hồn thơ</i>” của những người lính đa cảm. Cũng có thể hiểu “<i>hồn lau</i>” là một ẩn dụ đặc sắc gợi về vẻ đẹp giản dị, gần gũi, hồn hậu của những con người miền Tây- những người lao động trên sông nước mênh mông. _ <i>Hình ảnh con người:</i> <ul style="list-style-type: none"> + “<i>Dáng người trên độc mộc</i>” phải chăng đó là dáng hình mềm mại, uyển chuyển của thiếu nữ sơn cước trên chiếc thuyền độc mộc trên dòng sông Mã, tạo nên chất thơ làm tiêu tan vẻ dữ dội của “<i>dòng nước lũ</i>” hung hãn + Như để hoà hợp với con người, những bông hoa rừng cũng <i>đong đưa</i> làm duyên trên dòng nước xiết. “<i>Hoa đong đưa</i>” là một hình ảnh lạ, hoa lá vô tri như được thổi hồn vào, gọi ra ánh mắt lúng liếng tình tứ của những cô gái vùng núi xinh đẹp trẻ trung + Đường như trong khổ thơ nào của bài thơ cũng thấp thoáng bóng dáng của người đẹp như vậy: <ul style="list-style-type: none"> - Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi - Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói - Mai Châu mùa em thơm nếp xôi (đoạn 1) - Kìa em xiêm áo tự bao giờ - Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm (đoạn 3) <p>→ Hình ảnh người đẹp thấp thoáng trong các khổ thơ đã điểm cho kí ức Tây Tiến chút lãng mạn, mơ mộng, khiến cho câu chữ trở nên mềm mại hơn và lòng người cũng nhẹ nhàng hơn...</p>
---------------------	---

	<p>+ Những từ <i>có thấy, có nhớ</i> là những lời tự hỏi lòng mình đầy băng khuâng, lưu cách xa với Tây Tiến cả về không gian và thời gian.</p> <p>*Đánh giá.</p>
Câu 2	<p>*Phương pháp: _Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng) _Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.</p> <p>*Cách giải:</p> <p>❖ Yêu cầu hình thức: _Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 20 câu. _Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. _Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ Yêu cầu nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm . • Hình ảnh người lính Tây Tiến hiện lên qua khổ thơ: <p>a/ Ngoại hình (<i>bí thương</i>): được khắc hoạ bằng một nét vẽ rất gân guốc, lạ hoá nhưng lại được bắt nguồn từ hiện thực:</p> <p style="text-align: center;"><i>Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc Quân xanh màu lá dữ oai hùm</i></p> <p>_Không mọc tóc, quân xanh màu lá đều là hậu quả của những trận sốt rét rừng à hùng khiếp mà người nào cũng phải trải qua. _Hiện thực đời sống chiến trường được khúc xạ qua bút pháp lãng mạn của nhà thơ, trở thành cách nói mang khẩu khí của người lính Tây Tiến, cách nói rất chủ động: <i>không mọc tóc</i>; cái vẻ xanh xao vì đói khát, vì sốt rét của những người lính qua ngòi bút Quang Dũng lại toát lên vẻ oai phong, dữ dằn của những con hổ nơi rừng thiêng “<i>quân xanh màu lá dữ oai hùm</i>”.</p> <p>b/ Ấn sau ngoại hình ấy là sức mạnh nội tâm (<i>hào hùng</i>): _Đoàn binh gọi lên sự mạnh mẽ lạ thường của “<i>Quân đi điệp điệp trùng trùng</i>” (Tổ Hữu), của “<i>tam quân tì hổ khí thôn ngưu</i>” (ba quân mạnh như hổ báo nuốt trôi trâu) (Phạm Ngũ Lão). _Dữ oai hùm là khí phách, tinh thần của đoàn quân ấy, như mang oai linh của chúa sơn lâm rừng thẳm _Mắt trùng là chi tiết cực tả sự giận dữ, phẫn nộ, sôi sục hướng về nhiệm vụ chiến đấu → Thủ pháp đối lập được sử dụng đặc địa trong việc khắc hoạ sự tương phản giữa ngoại hình ốm yếu và nội tâm mãnh liệt, dữ dội, ngang tàng.</p> <p>c/ Thế giới tâm hồn đầy mộng mơ thể hiện qua nỗi nhớ (<i>lãng mạn</i>): <i>Mắt trùng gửi mộng qua biên giới Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm</i> _Bên trong cái vẻ oai hùng, dữ dằn của người lính là những tâm hồn, những trái tim rạo rực, khát khao yêu đương “<i>đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm</i>”. _Dáng kiều thơm gợi vẻ đẹp yêu kiều, thướt tha thanh lịch của người thiếu nữ Hà thành, là cái đẹp hội tụ sắc nước hương trời. Những giấc mơ mang hình <i>dáng kiều thơm</i> đã trở thành động lực để giúp người lính vượt qua mọi khó khăn, gian khổ; đã thúc giục họ tiến lên phía trước; và cũng là sợi dây thiêng liêng của niềm tin mang họ vượt qua bom đạn trở về.</p> <p>d/ Lí tưởng, khát vọng:</p> <p style="text-align: center;"><i>Rải rác biên cương mồ viễn xứ</i></p>

Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

_Câu thơ thứ nhất nếu tách ra khỏi đoạn thơ sẽ là một bức tranh hết sức âm đậm:

+ Rải rác đây đó nơi biên cương của Tổ quốc, nơi rừng hoang lạnh lẽo xa xôi là những nấm mồ vô danh không một vòng hoa, không một nén hương tưởng niệm. Hai chữ “rải rác” gợi vẻ hiu hắt, quạnh quẽ thật âm đậm và thê lương.

+ Trong một câu thơ mà tác giả sử dụng tới hai từ Hán Việt *biên cương*, *viễn xứ* mang màu sắc trang trọng cổ kính như để bao bọc cho những nấm mồ xa xứ ấy một bầu không khí thiêng liêng đượm vẻ ngậm ngùi, thành kính

_Mặc dù khung cảnh ấy hàng ngày vẫn trải ra trên các cung đường hành quân của người lính Tây Tiến nhưng nó không đủ sức làm các anh nản chí sờn lòng, mà trái lại càng nung nấu quyết tâm “*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*”

+ *Đời xanh* là tuổi trẻ, là bao mơ ước, khát vọng đang ở phía trước. Nhưng không gì quý hơn Tổ quốc, không có tình yêu nào cao hơn tình yêu Tổ quốc. Nên hai chữ “*chẳng tiếc*” vang lên thật quyết liệt, dứt khoát như một lời thề chém đá.

d/ Đoạn thơ khép lại bằng sự hi sinh của họ:

Áo bào thay chiếu anh về đất

Sông Mã gầm lên khúc độc hành

_Trong bài thơ, Quang Dũng không hề né tránh hiện thực khắc nghiệt, dữ dội. Trong chặng đường hành quân, nhiều người lính không thể vượt qua đã *gục lên súng mũ bỏ quên đời*. Dọc đường Tây Tiến cũng là vô vàn những nấm mồ liệt sĩ mọc lên “*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*”... Và bây giờ, một lần nữa tác giả nhắc đến sự ra đi của họ *Áo bào thay chiếu anh về đất*.

_Thế nhưng tác giả đã cố gắng làm giảm đi tính chất bi thương của những mất mát:

+ *Áo bào (áo mặc ngoài của các vị tướng thời xưa)* đã khiến họ trở thành những chiến tướng sang trọng:

Áo chàng đỏ tựa ráng pha

Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in

+ *Về đất* là cách nói giảm nói tránh, cái chết lại là sự tự nghĩa của những người anh hùng, thanh thản và vô tư sau khi đã làm tròn nhiệm vụ (liên hệ câu thơ của Tố Hữu: *Thanh thản chết như cây xong thừa ruộng...*)

+ *Sông Mã gầm lên khúc độc hành* vừa dữ dội vừa hào hùng, khiến cái chết, sự hi sinh của người lính TT không bi lụy mà thấm đẫm tinh thần bi tráng. Sông Mã tấu lên bản nhạc dữ dội của núi rừng như loạt đại bác đưa tiễn những anh hùng của dân tộc về nơi vĩnh hằng.

- Đánh giá: Người lính Tây Tiến được khắc họa bằng bút pháp lãng mạn mang màu sắc bi tráng.

_Bút pháp lãng mạn ưa khám phá những vẻ đẹp dữ dội, phi thường, hay sử dụng thủ pháp đối lập mạnh mẽ. Bút pháp này chủ yếu được bộc lộ qua bốn câu thơ đầu. Tác giả nhiều lần viết về cái bi, sự mất mát, song buồn mà không uỷ mị, cúi đầu, mất mát mà vẫn cứng cỏi, gân guốc.

_Màu sắc bi tráng chủ yếu được thể hiện trong 4 câu thơ còn lại. Cái bi hiện ra qua hình ảnh những nấm mồ hoang lạnh dọc đường hành quân, người chiến sĩ hi sinh chỉ có manh chiếu tạm. Nhưng cái tráng của lí tưởng khát vọng cống hiến đời xanh cho TQ, của áo bào thay chiếu, của điệu kèn thiên nhiên gầm lên dữ dội đã nâng đỡ hình ảnh thơ và truyền cảm xúc bi tráng vào lòng người.

Câu 3

***Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận.

***Cách giải:**

- ❖ Yêu cầu về hình thức:

	<p>_Viết đúng 01 đoạn văn khoảng 12 – 15 câu.</p> <p>_Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>_Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng viết đoạn văn nghị luận.</p> <p>❖ Yêu cầu về nội dung:</p> <p>*Giới thiệu về tác giả, tác phẩm.</p> <p>*Phân tích:</p> <p>_Hai câu đầu là một lời thề son sắt thể hiện tinh thần “<i>nhất khứ bất phục phản</i>” (một đi không trở lại) của những người lính Tây Tiến:</p> <p style="text-align: center;"><i>Tây Tiến người đi không hẹn ước</i> <i>Đường lên thăm thẳm một chia phôi</i></p> <p>Chàng trai Tây tiến, khi ra đi đều không ước hẹn ngày về, đều sẵn sàng hy sinh vì nghĩa lớn "cảm tử cho tổ quốc quyết sinh".</p> <p>_Hai câu thơ cuối là lời khẳng định chắc chắn dù có rời xa về không gian và lùi xa về thời gian, nhưng những tâm hồn tình cảm của những người lính Tây Tiến vẫn gắn bó máu thịt với những ngày tháng, những địa điểm mà đoàn quân Tây Tiến đã đi qua:</p> <p>+ <i>Mùa xuân ấy</i> chính là thời điểm mà binh đoàn Tây Tiến được thành lập- đầu năm 1947, cũng chính là thời điểm mà nhà thơ Quang Dũng gia nhập binh đoàn vào cuối mùa xuân</p> <p>+ <i>Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi</i> là một lời hứa hẹn thủy chung. Một phần tâm hồn của mỗi người lính Tây Tiến đã ở lại với địa danh Sầm Nứa bên nước bạn.</p> <p>*Đánh giá.</p>
--	---